



Câu 1: (3,0 điểm)

- Thành phần phụ chú: dành cho người tàn tật (0,5 điểm)
- Tất cả khán giả trong sân vận động đều đứng dậy vỗ tay hoan hô không dứt. (0,5 điểm)
- Văn bản trên kể lại câu chuyện xúc động về việc chín người dẫn trước cùng quay lại để an ủi một cậu bé vấp ngã trong cuộc chạy đua dành cho người tàn tật. Qua đó ta thấy được sự xúc động, trân trọng của tác giả trước nghĩa cử cao đẹp của các vận động viên. (1,0 điểm)
- Với những góc nhìn khác nhau, học sinh có thể đưa ra những ý kiến khác nhau về những định nghĩa riêng của sự chiến thắng. (1,0 điểm)

Một vài gợi ý:

Chiến thắng thật sự có ý nghĩa không phải là việc giành giải nhất trong một cuộc đua mà là sự chiến thắng của tình người, của lòng nhân ái. Khi con người đối xử với nhau bằng tình yêu thương, cuộc sống mỗi cá nhân sẽ trở nên ý nghĩa và tốt đẹp hơn.

Câu 2: (3,0 điểm)

Viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) bàn về một trong ba bài học.

- Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận. Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.
- Xác định đúng vấn đề nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.

Đây là dạng đề mở nên học sinh có thể lựa chọn một trong ba bài học được gợi ý để bàn luận. Bài viết cần đảm bảo đủ các bước làm bài sau:

- Giới thiệu được vấn đề nghị luận: nêu bài học mà mình lựa chọn.
- Giải thích, nêu biểu hiện: nêu cách hiểu về bài học và những biểu hiện của bài học ấy trong cuộc sống
- Bàn luận:
 - + Bài học ấy có ý nghĩa như thế nào với cuộc sống của em?
 - + Cần bổ sung thêm điều gì để bài học ấy có thể lan tỏa đến tất cả mọi người?
 - + Phê phán những người có những chưa có nhận thức đúng đắn về bài học ấy trong cuộc sống.
- Bài học nhận thức và hành động: rút ra những nhận thức đúng đắn và hành động phù hợp cho bản thân trong việc rèn luyện bài học ấy.

Lưu ý: học sinh cần đưa ra các dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề.

- Sáng tạo
Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.
- Chính tả, dùng từ, đặt câu

Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu

Câu 3: (4,0 điểm)

Đề 1: Cảm nhận về nhân vật Phương Định trong một đoạn trích của tác phẩm Những ngôi sao xa xôi (Lê Minh Khuê). Từ đó, liên hệ với một tác phẩm sáng tác trong thời kì kháng chiến chống Mỹ để làm bật lên vẻ đẹp của thế hệ trẻ trên tuyến đường Trường Sơn.

a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận

Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận.

- Cảm nhận về văn bản:

+ Phương Định ngời sáng những phẩm chất phi thường của một nữ anh hùng: Gan dạ, dũng cảm, coi thường cái chết, ý chí tiến công hoàn thành nhiệm vụ. Lòng yêu nước nồng nàn, niềm tin mãnh liệt vào cách mạng, khát vọng cháy bỏng về một tương lai hòa bình, độc lập, thống nhất. Chính những tình cảm gần gũi, bình dị mà thiêng liêng, cao cả ấy đã tiếp thêm cho cô sức mạnh và trở thành động lực to lớn để chiến thắng nỗi sợ và chiến thắng cái chết.

+ Ngôn từ nghệ thuật: Ngôn ngữ trần thuật phù hợp với nhân vật kể chuyện, tạo cho tác phẩm có giọng điệu và ngôn ngữ tự nhiên, gần với khẩu ngữ, trẻ trung và có chất nữ tính. Lời kể thường dùng những câu ngắn, nhanh, tạo được không khí khẩn trương trong hoàn cảnh chiến trường...

- Học sinh liên hệ với tác phẩm *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* (Phạm Tiến Duật). Trên cơ sở đó khẳng định vẻ đẹp của thế hệ trẻ trên tuyến đường Trường Sơn: các nhân vật đều là những thanh niên rời xa quê hương để đi theo tiếng gọi của Tổ quốc. Ở họ toát lên vẻ trẻ trung, mơ mộng, giàu tình cảm. Ở họ hội tụ những phẩm chất cao đẹp: lòng yêu nước, tinh thần đồng chí thấm thiết, ý chí lạc quan vượt qua nghịch cảnh, khát vọng hòa bình và ý chí giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước...

b. Sáng tạo

Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

c. Chính tả, dùng từ, đặt câu

Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu

Đề 2: Từ những trải nghiệm trong quá trình đọc tác phẩm văn học, em hãy viết bài văn với nhan đề: “*Cuộc đời mở ra cùng trang sách*”.

a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận

Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.

- Giải thích nhan đề: những trải nghiệm trong quá trình đọc sách sẽ giúp con người trang bị một hành trang vững vàng về kiến thức, tình cảm, ước mơ, lý tưởng... để có một cuộc đời có ý nghĩa, thú vị và sâu sắc.

- Chứng minh bằng những trải nghiệm trong quá trình đọc tác phẩm văn học: Học sinh tự chọn phân tích một hay nhiều tác phẩm (trong hoặc ngoài chương trình SGK) để chỉ ra ý nghĩa của vấn đề nghị luận. Cảm nhận của học sinh về tác phẩm cần chân thành, sâu sắc. Bài làm

cần có dẫn chứng kết hợp với lí lẽ để từ đó làm sáng tỏ vấn đề nghị luận, không lan man vào việc phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. Sau đây là một vài gợi ý:

+ Văn học phản ánh hiện thực đời sống đồng thời thể hiện những tình cảm, tâm hồn con người. Mỗi tác phẩm văn học mang đến cho người đọc hiểu biết về cuộc sống và bồi đắp tâm hồn con người.

+ Hiện thực trong tác phẩm văn học được khúc xạ qua lăng kính của tác giả, in đậm dấu ấn cá nhân của tác giả nên sẽ trở nên sống động, đa chiều và đầy gợi mở. Văn học có khả năng khơi gợi cho con người những suy tư, trăn trở về cuộc đời...

- Đánh giá, mở rộng vấn đề bàn luận. Học sinh đưa ra các ý kiến, suy nghĩ khác nhau về vấn đề. Sau đây là một vài gợi ý:

+ Chỉ những tác phẩm có giá trị mới mở ra cho con người một cuộc đời mới, mới phản ánh chân xác và toàn diện về hiện thực. Từ đó, mang đến cho con người nhận thức đúng đắn, bồi dưỡng những tình cảm tốt đẹp.

+ Để có thể khám phá và phát hiện những điều lý thú từ những trải nghiệm trong quá trình đọc sách, người đọc cần có năng lực và chiều sâu trong cảm thụ, tiếp nhận. Đồng thời, người đọc có thể chủ động tham gia vào quá trình đồng sáng tạo với tác giả để khám phá những giá trị mới mẻ, sâu sắc của tác phẩm.

b. Sáng tạo

Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

c. Chính tả, dùng từ, đặt câu

Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu